

Số: 07.9/2020/CV-NSH

Hậu Giang, ngày 07 tháng 9 năm 2020

V/v giải trình chênh lệch số liệu kết quả
kinh doanh 6T/2020 trước và sau soát xét

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Căn cứ theo quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 11 Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc giải trình nguyên nhân trong trường hợp số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong BCTC Quý 2/2020 đã công bố so với BCTC 6T/2020 đã soát xét có sự chênh lệch từ 5% trở lên, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (Mã chứng khoán: PSH) xin được giải trình về chênh lệch như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Số liệu tại BCTC 6T/2020 đã soát xét	Số liệu tại BCTC Quý 2/2020	Chênh lệch
	1	2	3=1-2
1. Giá vốn hàng bán			
- BCTC riêng	3.236.856.229.715	3.240.635.634.999	(3.779.405.284)
- BCTC hợp nhất	3.199.874.623.831	3.203.654.029.115	(3.779.405.284)
2. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ			
- BCTC riêng	156.559.363.187	152.779.957.903	3.779.405.284
- BCTC hợp nhất	168.638.772.383	164.859.367.099	3.779.405.284
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh			
- BCTC riêng	20.013.089.275	16.233.683.991	3.779.405.284
- BCTC hợp nhất	13.772.907.148	9.993.501.864	3.779.405.284
4. Lợi nhuận trước thuế			
- BCTC riêng	14.161.614.310	10.382.209.026	3.779.405.284
- BCTC hợp nhất	7.900.555.992	4.121.150.708	3.779.405.284
5. Lợi nhuận sau thuế			
- BCTC riêng	11.236.477.564	7.457.072.280	3.779.405.284



- BCTC hợp nhất	4.269.273.644	489.868.360	3.779.405.284

Nguyên nhân chênh lệch:

Ngày 02/8/2020, sau khi xuất hết hàng Bill số LGT1/0619/0004 trên tàu Pis Polaris nhập ngày 22-23/7/2019, Phòng Xuất nhập khẩu đã chốt hao hụt theo lít thực tế của lô hàng condensate tồn kho tại kho Petec Cái Mép là 135.640 lít (tỷ lệ 1,63%) của lô hàng và đã phân bổ tỷ lệ hao hụt cho từng Bill tương ứng với từng tờ khai vào bảng giá thành của từng lô hàng.


Vì vậy, Công ty đã thực hiện điều chỉnh phân bổ hạch toán giá trị hao hụt thực tế vào giá thành của lô hàng trên theo đề nghị số 02-T08/ĐN-XNK-2020 ngày 02/8/2020 của Phòng Xuất nhập khẩu. Chi tiết giá trị hao hụt phân bổ vào giá vốn như sau:

+ Giá trị hao hụt dự kiến là 532.783 lít, tương đương 5.070.221.988 đồng

+ Giá trị hao hụt sau khi điều chỉnh là 135.640 lít, tương đương 1.290.816.704 đồng

Việc điều chỉnh trên đã làm thay đổi giá vốn hàng bán trên BCTC riêng 6T/2020 đã được soát xét của Công ty. Cụ thể, giá vốn hàng bán tại BCTC riêng 6T/2020 đã được soát xét giảm 3.779.405.284 đồng so với số liệu lũy kế từ đầu năm tại BCTC Quý 2/2020, từ đó khiến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế tăng 3.779.405.284 đồng. Khoản điều chỉnh này không làm ảnh hưởng đến các khoản thu nhập chịu thuế nên không ảnh hưởng đến chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trên BCTC riêng của Công ty.

Đồng thời, khoản điều chỉnh này cũng làm thay đổi các chỉ tiêu tương ứng trên BCTC hợp nhất 6T/2020 đã được soát xét của Công ty. Cụ thể, giá vốn hàng bán tại BCTC hợp nhất 6T/2020 đã được soát xét giảm 3.779.405.284 đồng và các chỉ tiêu lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế tăng 3.779.405.284 đồng.

Công ty xin được giải trình nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu đã công bố và số liệu kiểm toán như trên. 

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS (để b/c);
- Lưu VT



MAI VĂN HUY